

Số 64/BC-HĐND

*Dăk Glei, ngày 09 tháng 12 năm 2020*

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả khảo sát việc thực hiện các kiến nghị qua các cuộc giám sát của Ban pháp chế HĐND huyện từ đầu nhiệm kỳ đến hết ngày 31/12/2019**

Thực hiện Chương trình giám sát, khảo sát của Ban pháp chế HĐND năm 2020, Kế hoạch số 04/KH-HĐND, ngày 03/9/2020 của Ban pháp chế HĐND huyện Đăk Glei về khảo sát việc thực hiện các kiến nghị qua các cuộc khảo sát của Đoàn khảo sát, Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện báo cáo kết quả như sau:

#### **I. Công tác chỉ đạo khắc phục những hạn chế, yếu kém và xử lý các đề xuất, kiến nghị qua giám sát.**

Sau khi có kết luận đánh giá và các kiến nghị, đề xuất của Ban pháp chế HĐND huyện, nhìn chung, UBND các xã thị trấn đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế và các kiến nghị, đề xuất qua các cuộc giám sát của Ban pháp chế.

#### **II. Kết quả khắc phục khắc phục những hạn chế, yếu kém và xử lý các đề xuất, kiến nghị qua giám sát**

##### **1. Công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL**

- Công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL được UBND các xã bám sát vào các nội dung theo các quy định tại Nghị định 34/2016/NĐ-CP, nhìn chung các văn bản QPPL được xây dựng và ban hành đúng quy trình, đúng thẩm quyền, thể thức văn bản tại một số xã cơ bản đảm bảo theo đúng quy định. Hàng năm đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện thường xuyên tự kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cùng cấp báo cáo UBND huyện theo đúng quy định.

##### **2. Công tác tiếp công dân, nhận, xử lý, giải quyết đơn thư KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân**

UBND các xã, thị trấn đã xây dựng lịch, nội quy tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân theo quy định, chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện tiếp công dân thường xuyên, đồng thời chỉ đạo công chức tiếp công dân, nhận, xử lý, giải quyết đơn thư KNTC, kiến nghị, phản ánh chủ động nghiên cứu các văn bản

nghiệp vụ để áp dụng trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị phát sinh tại địa phương đảm bảo quy trình, thủ tục theo quy định.

Công tác tuyên truyền các văn bản liên quan đến tiếp công dân, nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân đã được UBND các xã, thị trấn quan tâm triển khai thực hiện.

### **3. Đối với công tác triển khai thực hiện luật cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành.**

Qua giám sát cho thấy trong những năm qua công tác chỉ đạo, điều hành của UBND các xã, thị trấn đối với việc triển khai thực hiện luật cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành đã được quan tâm, chú trọng, thường xuyên chỉ đạo Công an xã trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai kịp thời đến mọi người dân các văn bản mới quy định liên quan đến cư trú, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người dân trong việc thực hiện các quy định về cư trú.

- Thường xuyên Chỉ đạo Công an xã phối hợp với UBMTTQVN, các ban, ngành, đoàn thể xã tăng cường tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các văn bản quy định về cư trú đến toàn thể mọi người dân trên địa bàn.
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các trường hợp ra vào tại địa bàn, kịp thời nắm bắt thông tin để vận động người dân đi đăng ký cư trú theo quy định.

- Công tác quản lý đối với những người đang chịu sự quản chế của nhà nước như: Bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ; người đã chấp hành xong án phạt tù hoặc được tha tù trước thời hạn được thực hiện thường xuyên.

### **4. Công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật**

- Sau khi có các kiến nghị đề xuất của Ban pháp chế UBND các xã, thị trấn đã tích cực triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới; Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Nghị quyết 37, Nghị quyết số 63 của Quốc hội khóa 13 về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; Quyết định 199/QĐ-TTg, ngày 14/2/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ

Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và chiến lược quốc gia phòng chống tội phạm đến năm 2020.

- Hàng năm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình UBND các xã, thị trấn đã chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật để triển khai thực tại đơn vị mình.

- Công tác phối hợp giữa bộ phận chuyên môn và các ngành đoàn thể xã trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác quản lý cư trú, quản lý đối tượng, công tác phòng ngừa và kiểm tra ngăn chặn để xử lý kịp thời các hành vi khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép đã được UBND các xã, thị trấn thực hiện thường xuyên.

- Công tác phối hợp giữa Công an với Mặt trận TQVN, các ngành đoàn thể xã và Nhân dân trong việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù nhằm giúp họ tái hòa nhập cộng đồng được thực hiện nghiêm túc theo đúng các quy định tại Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ.

## **5. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (TTPBGDPL)**

- Hàng năm UBND các xã, thị trấn thường xuyên thực hiện công tác phối hợp giữa chính quyền với MTTQ Việt Nam và các ban, ngành đoàn thể tại các xã trong việc tuyên truyền, PBGDPL.

- Nội dung tuyên truyền phong phú và đa dạng, đã lựa chọn các vấn đề, nội dung mà nhân dân đang quan tâm để tổ chức tuyên truyền; thường xuyên nghiên cứu đổi mới công tác tuyên truyền PBGDPL phù hợp từng lĩnh vực, đối tượng, độ tuổi trong nhân dân và các văn bản Luật có liên quan đến tình hình thực tế tại địa phương.

- Thường xuyên đổi mới và nhân rộng các hình thức tuyên truyền có hiệu quả, đã chủ động gắn công tác tuyên truyền với việc nêu những gương người tốt, việc tốt trong việc chấp hành pháp luật, đồng thời kịp thời phê phán những cá nhân, gia đình không chấp hành pháp luật, vi phạm pháp luật qua đó đã góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức và nhân dân.

- Việc sử dụng, phát triển khai thác tủ sách pháp luật và tổ chức Ngày Pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hàng năm tại các xã, thị trấn đã được sử dụng và được thực hiện có hiệu quả.

- Qua khảo sát hầu hết các xã, thị trấn đã quan tâm bố trí đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật theo đúng quy định tại Khoản 1, khoản 2 điều 37 Luật

phổ biến giáo dục pháp luật 2012 và Thông tư số 10/2016/TT-BTP, ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp.

### **III. Đánh giá chung**

**1. Ưu điểm:** Những tồn tại, hạn chế, các đề xuất, kiến nghị của Ban pháp chế đối với các nội dung như: Công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL; Công tác tiếp công dân, nhận, xử lý, giải quyết đơn thư KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân; công tác triển khai thực hiện luật cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật; Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cơ bản đã được UBND các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo khắc phục và thực hiện đầy đủ đảm bảo theo đúng kiến nghị đề xuất của Ban.

### **2. Những hạn chế, nguyên nhân**

Bên cạnh những kết quả đạt được còn có những hạn chế nhất định: Hiện nay hầu hết tại các xã, thị trấn việc nhận biết và phận định giữa văn bản quy pháp pháp luật với văn bản hành chính thông thường vẫn còn nhiều hạn chế nội dung này ảnh hưởng rất nhiều đến việc ban hành văn bản QPPL tại địa phương.

### **3. Nguyên nhân**

Một số quy định của Luật ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành còn chung chung chưa rõ những dấu hiệu cụ thể để phân định và nhận biết dẫn đến khó khăn trong quá trình thực hiện.

## **IV. Đề xuất, kiến nghị**

### **1. Đối với UBND huyện**

Trong thời gian tới đề nghị UBND huyện quan tâm chỉ đạo cơ quan chuyên môn thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn đối với việc thực hiện công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL, công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND các xã, thị trấn ban hành, đồng thời, có văn bản đề nghị Sở Tư pháp mở lớp tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ đối với nội dung này.

### **2. Đối với UBND các xã, thị trấn**

Tiếp tục chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện tốt hơn nữa đối với công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL; Công tác tiếp công dân, nhận, xử lý, giải quyết đơn thư KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân; công tác triển khai thực hiện luật cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật; Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương minh.

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát việc thực hiện các kiến nghị qua các cuộc giám sát của Ban pháp chế HĐND huyện từ đầu nhiệm kỳ đến hết ngày 31/12/2019./.

*Nơi nhận:*

- TT HĐND huyện (B/cáo);
- UBND Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

